

BÁO CÁO**Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 06 tháng đầu năm 2016**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Điều 17 Luật Xử lý vi phạm hành chính (Luật XLVPHC) và Điều 25 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật XLVPHC (Nghị định số 81/2013/NĐ-CP), Bộ Tư pháp có trách nhiệm theo dõi chung và định kỳ 06 tháng, 01 năm có trách nhiệm báo cáo công tác thi hành pháp luật (THPL) về xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC). Tính đến ngày 14/6/2016, Bộ Tư pháp nhận được báo cáo công tác THPL về XLVPHC của 20/20 Bộ, cơ quan ngang Bộ và 63/63 Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các Bộ, ngành, địa phương, Bộ Tư pháp báo cáo công tác THPL về XLVPHC 06 tháng đầu năm 2016 (từ ngày 01/10/2015 đến ngày 31/3/2016) như sau:

Phần thứ nhất**TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ CÔNG TÁC THPL VỀ XLVPHC****I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT XLVPHC VÀ CÁC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH LUẬT****1. Về phía các Bộ, cơ quan ngang Bộ****1.1. Về phía Bộ Tư pháp:**

Ngày 25/02/2016, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Quyết định số 275/QĐ-BTP phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2016 của Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật (Quyết định số 275/QĐ-BTP), trong đó, có các hoạt động liên quan đến quản lý công tác THPL về XLVPHC. Bên cạnh đó, với tư cách là cơ quan chịu trách nhiệm trước Chính phủ quản lý công tác THPL về XLVPHC, Bộ Tư pháp cũng đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm¹; xử lý kịp thời đối với các vụ việc phức tạp, các

¹ Quyết định số 131/QĐ-BTP ngày 28/01/2016 ban hành Chương trình hành động của ngành Tư pháp thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07/01/2016 của Chính phủ (trong đó có nội dung liên quan đến công tác XLVPHC); Công văn số 806/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 18/3/2016 về việc yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang Bộ (i) phối hợp rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý có liên quan đến Bộ luật Hình sự 2015 theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 272/QĐ-TTg ngày 19/02/2016; (ii) đề xuất kịp thời phương án sửa đổi, bổ sung các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

vấn đề “nóng” trong xã hội phát sinh trong quá trình triển khai thi hành Luật XLVPHC².

Ngoài ra, đầu năm 2016, Bộ Tư pháp cũng đã tiến hành kiện toàn “Tổ công tác liên ngành tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai thi hành Luật XLVPHC” nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Tổ công tác³. Từ ngày 1/10/2015 đến 31/3/2016, Tổ công tác liên ngành đã tổ chức được 10 cuộc họp nhằm trao đổi, thảo luận về việc hoàn thiện pháp luật về XLVPHC cũng như kịp thời giải quyết một số vấn đề phát sinh trong quá trình áp dụng pháp luật về XLVPHC.

1.2. Về phía các Bộ, cơ quan ngang Bộ:

Cuối năm 2015, đầu năm 2016, có 08 Bộ, ngành đã xây dựng Kế hoạch quản lý, theo dõi THPL về XLVPHC để tiếp tục thực thi đầy đủ, nghiêm túc các quy định của Luật XLVPHC, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác THPL về XLVPHC trong năm 2016⁴.

2. Tại các địa phương

Từ cuối năm 2015, nhiều Ủy ban nhân dân (UBND) các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành kế hoạch, quyết định, chỉ thị chỉ đạo về việc triển khai và tăng cường thực hiện pháp luật về XLVPHC trên địa bàn trong năm 2016, trong đó, giao nhiệm vụ cho các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định pháp luật các thực hiện các công việc cụ thể liên quan đến xử phạt vi phạm hành chính (XPVPHC) trong các lĩnh vực thuộc phạm vi địa bàn, lĩnh vực quản lý⁵. Trong đó, các địa phương xác định một số lĩnh vực trọng tâm chủ yếu như đất đai; thương mại; an toàn vệ sinh thực phẩm; bảo vệ môi trường; áp dụng biện pháp xử lý hành chính (BPXLHC) đối với người chưa thành niên và người nghiện ma túy...

Bên cạnh đó, UBND một số tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương cũng đã chủ động ban hành các Công văn chỉ đạo các đơn vị trực thuộc và UBND cấp dưới

XLVPHC thuộc lĩnh vực quản lý theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1304/VPCP-PL ngày 01/3/2016;...

² Việc xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực khai thác cát, đá, sỏi trên sông và cửa biển...

³ Quyết định số 528/QĐ-BTP ngày 30/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc thành lập Tổ công tác liên ngành tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai thi hành Luật XLVPHC (thay thế Quyết định số 1049/QĐ-BTP ngày 04/6/2015).

⁴ Quyết định số 3635/QĐ-BKHCN ngày 14/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch thực hiện công tác quản lý XLVPHC năm 2016; Quyết định số 2579/QĐ-NHNN ngày 16/12/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Kế hoạch thực hiện công tác quản lý XLVPHC năm 2016; Quyết định số 4508/QĐ-BGTVT ngày 22/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Kế hoạch thực hiện công tác theo dõi THPL về XLVPHC năm 2016; Quyết định số 3508/QĐ-BTNMT ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và môi trường phê duyệt Kế hoạch theo dõi THPL về tài nguyên và môi trường và Theo dõi THPL về XLVPHC trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường năm 2016; Quyết định số 155/QĐ-BQP ngày 14/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Kế hoạch thực hiện công tác quản lý XLVPHC năm 2016; Quyết định số 208/QĐ-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo ngày 19/01/2016 ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình THPL và quản lý công tác theo dõi THPL về XLVPHC năm 2016; Quyết định số 577/QĐ-BCA-V19 ngày 22/02/2016 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Chương trình công tác quản lý, theo dõi THPL về XLVPHC năm 2016; Quyết định số 279/QĐ-BTTTT ngày 03/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch quản lý THPL về XLVPHC năm 2016.

⁵ Tính đến ngày 31/3/2016, có 54/63 địa phương đã ban hành Kế hoạch, Quyết định về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2016.

về triển khai công tác báo cáo định kỳ 06 tháng về quản lý THPL về XLVPHC; sơ kết 02 năm Nghị định 111/2013/NĐ-CP; tổ chức thực hiện Thông tư 19/2015/TT-BTP, Nghị định số 20/2016/NĐ-CP, Nghị định số 17/2016/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2013/NĐ-CP; đồng thời chỉ đạo về việc XLVPHC đối với một số lĩnh vực hoặc vụ việc cụ thể...

II. CÔNG TÁC HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ XLVPHC

1. Việc soạn thảo trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản của các Bộ, cơ quan ngang Bộ

1.1. Về việc ban hành các văn bản quy định chi tiết Luật XLVPHC:

Tính đến hết tháng 3/2016, tổng số văn bản được Chính phủ ban hành để quy định chi tiết Luật XLVPHC là 68 nghị định (bao gồm cả các nghị định thay thế và sửa đổi, bổ sung), tăng thêm 10 nghị định so với cùng kỳ năm 2015 và 05 nghị định so với năm 2015⁶. Trong năm 2016, theo chương trình công tác của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, dự kiến sẽ có khoảng 13 nghị định quy định chi tiết Luật XLVPHC được sửa đổi, bổ sung, thay thế, trong đó có Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật XLVPHC⁷. Bên cạnh đó, Bộ Ngoại giao cũng đã có Tờ trình Chính phủ xin đề xuất xây dựng nghị định XPVPHC trong lĩnh vực đối ngoại để đáp ứng nhu cầu quản lý nhà nước trong lĩnh vực này.

Trên cơ sở các nghị định do Chính phủ ban hành, các Bộ, cơ quan ngang Bộ đã xây dựng, ban hành thông tư và thông tư liên tịch quy định chi tiết thi hành các nghị định trong lĩnh vực do mình quản lý. Tính đến ngày 31/3/2016, đã có 57 thông tư, thông tư liên tịch được các Bộ, cơ quan ngang Bộ ban hành, tăng thêm 09 văn bản so với cùng kỳ năm 2015 và 05 văn bản so với năm 2015⁸.

⁶ Trong đó, có 04 nghị định sửa đổi, bổ sung, thay thế các nghị định hiện hành là *Nghị định số 88/2015/NĐ-CP* ngày 07/10/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; *Nghị định số 124/2015/NĐ-CP* ngày 19/11/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; *Nghị định số 132/2015/NĐ-CP* ngày 25/12/2015 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa (thay thế Nghị định số 93/2013/NĐ-CP) và *Nghị định số 17/2016/NĐ-CP* ngày 17/3/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013 quy định hình thức xử phạt trực xuất, biện pháp tạm giữ người, áp giải người vi phạm thủ tục hành chính và quản lý người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam trong thời gian làm thủ tục trực xuất; 01 nghị định được ban hành mới là *Nghị định số 20/2016/NĐ-CP* ngày 30/3/2016 quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính.

⁷ Trong số đó, có 03 Nghị định sửa đổi, bổ sung, thay thế đã được Bộ Tư pháp thẩm định trước ngày 31/3/2016, bao gồm Nghị định quy định XPVPHC trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở (thay thế Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013); Nghị định quy định XPVPHC trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư (thay thế Nghị định số 155/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013); Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 quy định chế độ áp dụng BPXLHC giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

⁸ Bao gồm *Thông tư số 20/2015/TT-BKHCN* ngày 05/11/2015 của Bộ Khoa học và công nghệ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị định số 93/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 64/2013/NĐ-CP; *Thông tư số 19/2015/TT-BTP* ngày 28/12/2015 của Bộ Tư pháp quy định việc kiểm tra tính pháp lý của Trường phòng tư pháp cấp huyện đối với hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; *Thông tư số 02/2016/TT-BCA* ngày 04/01/2016 của Bộ Công an quy định về quy trình tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành

1.2. Việc xây dựng, trình phê duyệt và triển khai Đề án⁹:

- Về việc xây dựng, trình phê duyệt các Đề án: Hiện nay, chỉ còn “*Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về XLVPHC*” chưa được Chính phủ phê duyệt do nhiều lý do khách quan. Bộ Tư pháp đang tích cực phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương để hoàn thiện Đề án này và dự kiến trình Chính phủ trong nửa cuối năm 2016.

- Về việc triển khai thực hiện các Đề án: (i) Đối với “*Đề án xây dựng tổ chức, bộ máy, biên chế triển khai thực hiện quản lý thống nhất công tác THPL về XLVPHC của Bộ Tư pháp và các cơ quan tư pháp địa phương*”¹⁰: Hiện nay hầu hết UBND các tỉnh/thành phố đều đã kiện toàn Phòng QLXLVPHC&TDTHPL và bố trí biên chế, nhân sự thực hiện công tác này¹¹; (ii) Đối với “*Đề án quản lý người chưa thành niên trong thời gian giáo dục tại xã, phường, thị trấn; tiếp nhận, nuôi dưỡng đối tượng sau khi hết hạn chấp hành BPXLHC tại các cơ sở bảo trợ xã hội*”¹²: Ngày 20/10/2015, Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đã ban hành Quyết định số 1520/QĐ-LĐTBXH phê duyệt quy hoạch mạng lưới các cơ sở trợ giúp xã hội giai đoạn 2016 – 2020, trong đó đặt ra mục tiêu cụ thể đến năm 2020, số người có hoàn cảnh khó khăn được tư vấn, hỗ trợ và quản lý trường hợp từ các cơ sở trợ giúp xã hội đạt 50% và năm 2025 đạt 75% và người chưa thành niên không có nơi cư trú ổn định bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn là một trong những đối tượng được ưu tiên trợ giúp.

2. Tại các địa phương

Tính đến ngày 31/3/2016, đã có 39/63 quy chế phối hợp được UBND các tỉnh/thành phố ban hành để thực hiện công tác quản lý nhà nước trong công tác THPL về XLVPHC nói chung và trong việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng BPXLHC đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nói riêng (tăng thêm 15 văn bản so với báo cáo năm 2015)¹³. Bên cạnh đó, có 15 văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác XLVPHC trên địa bàn đã được các địa phương ban hành theo thẩm quyền (tăng thêm 12 văn bản so với báo cáo 06 tháng năm 2015 và 08 văn bản so với báo cáo năm 2015).¹⁴ Ngoài ra, một số địa phương cũng đã chủ động tổng hợp, rà soát và có văn bản gửi các Bộ, ngành có liên quan để trao đổi về những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thi hành Luật XLVPHC, đồng thời kiến

chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ; *Thông tư số 03/2016/TT-BCA* ngày 04/01/2016 của Bộ Công an quy định về quy trình tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính trên đường cao tốc của Cảnh sát giao thông; *Thông tư số 01/2016/TT-BNNPTNT* ngày 15/02/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2012/TT-BNNPTNT ngày 07/11/2012 quy định việc kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm các chất cấm thuộc nhóm Beta-agonist trong chăn nuôi.

⁹ Theo Quyết định số 1473/QĐ-TTg ngày 05/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai và danh mục nghị định quy định chi tiết thi hành Luật XLVPHC.

¹⁰ Được Chính phủ phê duyệt theo Quyết định số 1950/QĐ-TTg ngày 25/10/2013.

¹¹ Nội dung chi tiết xin xem thêm điểm 1 mục V Phần thứ nhất của Báo cáo này.

¹² Nội dung này được lồng ghép vào “Đề án củng cố, phát triển mạng lưới các cơ sở trợ giúp xã hội giai đoạn 2016-2025” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 20/4/2015.

¹³ Được ban hành bởi UBND các tỉnh/thành phố: Thừa Thiên Huế, Hưng Yên, Thanh Hóa, Yên Bái, Đồng Nai, Cà Mau, Đắk Lắk, Kon Tum, Sóc Trăng, Long An, Hải Phòng, Bạc Liêu, Vĩnh Long.

¹⁴ Được ban hành bởi UBND các tỉnh/thành phố: Bình Thuận, Ninh Thuận, Nghệ An, Nam Định.

ngợi, đề xuất sửa đổi, bổ sung những quy định mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với thực tiễn.

Như vậy, các Bộ, ngành, địa phương đang từng bước có sự chủ động, sáng tạo trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình trong công tác hoàn thiện pháp luật về XLVPHC.

III. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, BỒI DƯỠNG, TẬP HUẤN, HƯỚNG DẪN VỀ KỸ NĂNG, NGHIỆP VỤ TRONG VIỆC TRIỂN KHAI THI HÀNH VÀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT XLVPHC

1. Về phía các Bộ, cơ quan ngang Bộ

1.1 . Về phía Bộ Tư pháp:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về XLVPHC: Bộ Tư pháp vẫn đang duy trì việc cập nhật các tin, bài liên quan đến công tác XLVPHC để đăng tải lên Trang thông tin tình hình thi hành pháp luật và chuyên mục Triển khai Luật XLVPHC của Cổng Thông tin điện tử của Bộ Tư pháp.

Ngoài ra, Bộ Tư pháp cũng đã kịp thời phản ứng chính sách đối với một số vấn đề liên quan đến XPVPHC trong lĩnh vực giao thông, đường bộ được phản ánh trên các phương tiện báo chí, truyền thông để nâng cao hiểu biết của công chúng về các quy định của pháp luật.¹⁵

- Công tác bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về XLVPHC: Để tiếp tục triển khai có hiệu quả nhiệm vụ này, Bộ Tư pháp đã và đang xây dựng, hoàn thiện các bộ tài liệu phục vụ cho các hội nghị, hội thảo tập huấn, bồi dưỡng. Theo kế hoạch, trong năm 2016, Bộ Tư pháp sẽ tổ chức 09 Hội nghị tập huấn chuyên sâu về công tác quản lý THPL về XLVPHC, XPVPHC và áp dụng các BPXLHC. Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp đã biên soạn thành công và phát hành cuốn sách “Tìm hiểu pháp luật về XPVPHC” nhằm nâng cao kiến thức về XPVPHC cho các cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện công tác này tại các Bộ, ngành, địa phương. Cuốn sách “Tìm hiểu pháp luật về các BPXLVPHC” cũng đang trong quá trình biên soạn và dự kiến sẽ được phát hành trong năm nay.

- Việc hướng dẫn nghiệp vụ: Từ 01/10/2015 đến 31/3/2016, Bộ Tư pháp đã phát hành khoảng 20 Công văn hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ áp dụng pháp luật về XLVPHC theo yêu cầu của các Bộ, ngành, địa phương và công dân, doanh nghiệp để giải quyết những vụ việc, vấn đề phát sinh trong quá trình áp dụng pháp luật về XLVPHC.¹⁶

1.2 . Về phía các Bộ, cơ quan ngang Bộ:

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về XLVPHC được các Bộ, cơ quan ngang bộ dành sự quan tâm nhất định. Một số Bộ, ngành đã đưa nội dung này

¹⁵ Việc xử phạt hành vi đi ngược chiều bằng cách “chép phạt” tại TP Đà Nẵng; việc xử phạt lái xe taxi không mặc đồng phục tại tỉnh Hải Dương.

¹⁶ Vụ việc miễn tiền phạt vi phạm hành chính về thuế, tiền chậm nộp thuế tại Công ty Nữ trang D&Q; thẩm quyền cưỡng chế vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; thời hiệu thi hành quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả; việc Tổng công ty Bru điện Việt Nam thu, nộp tiền phạt vi phạm hành chính về an toàn giao thông đường bộ,...

vào chương trình công tác về quản lý công tác THPL về XLVPHC năm 2016¹⁷, hoặc lồng ghép vào các hoạt động khác có liên quan¹⁸...

Bên cạnh đó, công tác đào tạo, tập huấn tiếp tục được chú trọng. Cuối năm 2015, các Bộ, cơ quan ngang Bộ đã tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ áp dụng pháp luật về XLVPHC cho các cán bộ quản lý và cán bộ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ XLVPHC. Đầu năm 2016, một số Bộ, cơ quan ngang Bộ cũng đã giao cho các đơn vị trực thuộc có liên quan xây dựng kế hoạch tổ chức các hội nghị tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ áp dụng pháp luật về XLVPHC trong phạm vi toàn ngành; nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện các tài liệu phục vụ công tác bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về XLVPHC.¹⁹

2. Tại các địa phương

- Công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật: Cuối năm 2015, đầu năm 2016, công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật về XLVPHC tiếp tục được UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm chỉ đạo, giao Sở Tư pháp, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND cấp huyện tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật về XLVPHC, được kết hợp bằng nhiều hình thức khác nhau như tổ chức hội nghị; mở chuyên mục hỏi đáp pháp luật trên đài phát thanh, truyền hình địa phương, tập san, bản tin; lồng ghép trong các buổi sinh hoạt đoàn thể, cộng đồng; ngày pháp luật hàng tháng; tuyên truyền lưu động, tờ rơi, tờ bướm về các quy định của pháp luật về XPVPHC... (chủ yếu tập trung ở các lĩnh vực giao thông, vệ sinh an toàn thực phẩm).²⁰

- Về hoạt động bồi dưỡng, tập huấn: Từ cuối năm 2015, một số địa phương xây dựng và đã ban hành Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức về quản lý và THPL về XLVPHC²¹. Nội dung các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn khá phong phú, từ việc hướng dẫn nghiệp vụ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về XPVPHC, áp dụng các BPXLHC đến việc thực hiện công tác báo

¹⁷ Bộ Quốc phòng quán triệt quá trình thực hiện nhiệm vụ phải chú trọng gắn xử lý vi phạm với tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng bị xử lý và cán bộ, nhân dân nói chung; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam giao Vụ Pháp chế phổ biến nội dung Thông tư số 10/2015/TT-BTC, giao cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng tiếp tục phổ biến Nghị định số 96/2014/NĐ-CP...

¹⁸ Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 3509/QĐ-BTNMT ngày 30/12/2015 về việc phê duyệt Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật về tài nguyên và môi trường năm 2016, trong đó đã yêu cầu các đơn vị thuộc Bộ lồng ghép việc tuyên truyền, phổ biến về công tác thi hành, áp dụng pháp luật về XLVPHC trong các đợt thanh tra, kiểm tra; Bộ Xây dựng đã ban hành Quyết định số 1452/QĐ-BXD ngày 25/12/2015 về việc ban hành chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, qua đó tiến hành phổ biến pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng cho các đơn vị thuộc Bộ và một số doanh nghiệp hoạt động trong ngành xây dựng.

¹⁹ Điển hình là Bộ Quốc phòng, Bộ Thông tin và Truyền thông.

²⁰ Các địa phương làm tốt công tác này là Nghệ An, Bình Dương. Đặc biệt, Nghệ An đã xây dựng mô hình báo cáo viên pháp luật tại cơ sở để tuyên truyền pháp luật về XLVPHC; phổ biến các văn bản pháp luật mới ban hành về XLVPHC thông qua hộp thư điện tử; tư vấn trực tiếp qua đường dây nóng, giao lưu trực tuyến.

²¹ Ngày 26/11/2015, UBND tỉnh Kiên Giang ban hành Kế hoạch số 113/KH-UBND tổ chức hội nghị tập huấn công tác theo dõi THPL và THPL về XLVPHC; ngày 31/12/2015, UBND thành phố Cần Thơ ban hành Kế hoạch số 147/KH-UBND về việc đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2016, trong đó có công chức làm công tác quản lý XLVPHC; ngày 01/3/2016, UBND tỉnh Bến Tre ban hành Kế hoạch số 842/KH-UBND về việc tập huấn nghiệp vụ XLVPHC và theo dõi THPL năm 2016...

cáo, thông kê về XLVPHC theo Thông tư số 10/2015/TT-BTC. Một số địa phương cũng đã nghiên cứu những hình thức đào tạo, bồi dưỡng mới mẻ nhằm tiết kiệm chi phí nhưng tiếp cận được nhiều đối tượng khác nhau như tổ chức hội nghị tập huấn trực tuyến²², xây dựng văn bản hướng dẫn liên ngành²³...

Như vậy, qua tổng hợp Báo cáo 06 tháng năm 2015, có thể thấy rằng việc tuyên truyền, phổ biến và đào tạo, bồi dưỡng về XLVPHC được các Bộ, ngành, địa phương phần nào được quan tâm, chú trọng hơn so với trước đây. Việc triển khai thực hiện đang bắt đầu có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào lĩnh vực XLVPHC chứ không chỉ lồng ghép trong các hoạt động tuyên truyền, tập huấn chung cho nhiều lĩnh vực.

IV. CÔNG TÁC KIỂM TRA, THANH TRA VIỆC THPL VỀ XLVPHC

1. Công tác kiểm tra, kiểm tra liên ngành việc THPL về XLVPHC

1.1. Về phía các Bộ, cơ quan ngang Bộ:

Qua Báo cáo gửi về Bộ Tư pháp, có thể thấy từ cuối năm 2015 đến đầu năm 2016, các Bộ, ngành đã và đang thực hiện có hiệu quả hoạt động kiểm tra trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình. Bên cạnh đó, vào thời điểm trước, trong và sau dịp Tết Nguyên đán, một số Bộ, ngành đã thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành để nắm bắt tình hình thi hành pháp luật trong một số lĩnh vực trọng điểm thuộc phạm vi quản lý như kinh doanh xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng; kinh doanh dịch vụ Internet, dịch vụ viễn thông, thông tin liên lạc; an toàn thực phẩm, từ đó kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm, đảm bảo an ninh, trật tự và an toàn xã hội.

Về việc xây dựng kế hoạch kiểm tra, tính đến ngày 31/3/2016, chỉ có Bộ Tài chính và Bộ Công Thương đã ban hành kế hoạch kiểm tra riêng về công tác XLVPHC trong năm 2016²⁴. Như vậy có thể thấy số lượng các Bộ, ngành đã ban hành Kế hoạch kiểm tra về công tác xử lý vi phạm hành chính ít hơn nhiều so với cùng kỳ năm 2015.²⁵ Tuy nhiên, một số Bộ, ngành cũng thành lập các đoàn kiểm tra, kiểm tra liên ngành để kiểm tra về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của mình dựa trên kế hoạch hoạt động chung về quản lý công tác THPL về

²² Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang đã ban hành Kế hoạch số 4166/KH-STP ngày 4/12/2015 tổ chức hội nghị tập huấn công tác theo dõi tình hình **THPL và THPL** về XLVPHC bằng hình thức trực tuyến cho hơn 900 công chức pháp chế các Sở, ban, ngành và các cán bộ, công chức và các chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Chương II – Phần thứ hai của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

²³ Căn cứ Quyết định số 1382/QĐ-UBND ngày 25/6/2015 của UBND ban hành quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền tổ chức cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình đã chủ trì xây dựng Hướng dẫn liên ngành về “*Thực hiện quy trình áp dụng biện pháp XLVPHC đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; thủ tục đối với đối tượng đã chấp hành xong BPXLHC đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn còn nghiện; thủ tục đối với đối tượng tham gia điều trị chất dạng thuốc phiện mà có kết quả xét nghiệm dương tính với chất gây nghiện khác*”.

²⁴ Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quyết định số 2781/QĐ-BTC ngày 28/12/2015 phê duyệt Kế hoạch kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài chính năm 2016; Ban chỉ đạo 389 Bộ Công Thương ban hành Kế hoạch số 1635/KH-BCĐ389 tăng cường thanh tra, kiểm tra việc sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản và chất cấm dùng trong chăn nuôi, chế biến thực phẩm.

²⁵ Theo Báo cáo số 275/BC-STP ngày 28/9/2015 về công tác THPL về XLVPHC 06 tháng năm 2015, tính đến thời điểm 31/3/2015 có 09 Bộ, ngành đã ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác THPL về XLVPHC.

XLVPHC và kế hoạch thanh tra, kiểm tra trong năm và sẽ tiến hành kiểm tra từ quý II, quý III năm 2016.²⁶

Về phía Bộ Tư pháp, trên cơ sở Quyết định số 275/QĐ-BTP ngày 25/02/2016, trong năm 2016 sẽ tổ chức kiểm tra liên ngành tình hình THPL về XLVPHC tại 03 Bộ và 03 địa phương, dự kiến triển khai thực hiện vào trung tuần tháng 7/2016. Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp cũng sẽ thành lập các đoàn kiểm tra đột xuất về một số vụ việc cụ thể có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức phát sinh trên thực tế.

Như vậy, công tác kiểm tra việc THPL về XLVPHC tại các Bộ, cơ quan ngang Bộ đầu năm 2016 nhìn chung triển khai chậm hơn so với cùng kỳ năm 2015.

1.2. Tại các địa phương:

Qua tổng hợp báo cáo công tác THPL về XLVPHC của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, tính đến ngày 31/3/2016, có 08 UBND tỉnh/thành phố đã ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra, thành lập đoàn kiểm tra về công tác THPL về XLVPHC năm 2016²⁷. Cùng với đó, trong kế hoạch triển khai công tác THPL về XLVPHC năm 2016, UBND các địa phương khác cũng đã giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch kiểm tra, thành lập các đoàn kiểm tra, tổ chức kiểm tra liên ngành về tình hình THPL trong một số lĩnh vực trọng tâm như vệ sinh an toàn thực phẩm; bảo vệ môi trường; bình ổn giá; chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả; quảng cáo; lễ hội; giao thông; tiêu chuẩn đo lường chất lượng hàng hóa; quản lý, bảo vệ rừng và lâm sản; khám, chữa bệnh; phòng cháy, chữa cháy, BPXLHC đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc...

Như vậy, thông tin được tổng hợp cho thấy, so với các Bộ, ngành thì các địa phương chủ động hơn trong công tác kiểm tra, kiểm tra liên ngành về XLVPHC.

2. Công tác thanh tra, phối hợp thanh tra việc THPL về XLVPHC

2.1. Về phía các Bộ, cơ quan ngang Bộ:

Về việc thực hiện hoạt động thanh tra chuyên ngành, đa số các Bộ, ngành đều báo cáo rất chung chung hoặc không báo cáo. Hầu hết các Bộ, ngành cũng không đề cập đến công tác phối hợp thanh tra. Tuy nhiên, theo báo cáo của Bộ Y tế²⁸, trong 06 tháng cuối năm 2015, đầu năm 2016, Thanh tra Bộ đã tổ chức 31 đoàn thanh tra, phối hợp thanh tra việc THPL về XLVPHC và ban hành 29 quyết định XPVPHC.

2.2. Tại các địa phương:

Tương tự như các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các địa phương cũng không báo cáo nội dung liên quan đến phối hợp thanh tra mà tập trung báo cáo về các hoạt động XPVPHC của thanh tra chuyên ngành.

Như vậy có thể thấy rằng, so với cùng kỳ năm 2015, chưa có biến chuyển lớn trong công tác phối hợp thanh tra về XLVPHC của các Bộ, ngành và địa phương.

²⁶ Quyết định số 4171/QĐ-BGTVT ngày 23/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2016; Quyết định số 3081/QĐ-BTNMT ngày 25/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và môi trường phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra năm 2016;

²⁷ Hà Nội, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Đồng Tháp, Sóc Trăng, Tiền Giang, Hải Dương, Thái Nguyên.

²⁸ Báo cáo số 539/BC-BYT ngày 31/5/2016 về công tác THPL về XLVPHC 06 tháng đầu năm 2016 của Bộ Y tế.

V. XÂY DỰNG, KIẾN TOÀN TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ, CHUẨN BỊ CÁC ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ VẬT CHẤT BẢO ĐẢM CHO CÔNG TÁC THPL VỀ XLVPHC

1. Về kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế thực hiện công tác quản lý THPL về XLVPHC

1.1. Về phía các Bộ, cơ quan ngang Bộ:

1.1.1. Đối với Bộ Tư pháp:

Hoạt động của Cục QLXLVPHC&TDTHPL, đơn vị được giao nhiệm vụ trực tiếp tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp quản lý nhà nước và tổ chức THPL về XLVPHC đang từng bước đi vào ổn định. Tính đến ngày 31/3/2016, Cục QLXLVPHC&TDTHPL gồm có Cục trưởng, 03 Phó Cục trưởng với hơn 20 công chức, viên chức và lao động hợp đồng. Cơ cấu tổ chức của Cục gồm: Phòng Quản lý XLVPHC, Phòng Theo dõi THPL, Phòng Cơ sở dữ liệu XLVPHC; Văn phòng và Trung tâm Thông tin pháp luật về XLVPHC và theo dõi thi hành pháp luật. Riêng Phòng Quản lý XLVPHC hiện nay có 04 cán bộ chuyên trách, trong đó có 03 công chức và 01 cán bộ hợp đồng. Hiện nay Bộ Tư pháp đã hoàn thành việc tuyển dụng công chức và đang hoàn thiện hồ sơ, thủ tục để bổ sung 05 biên chế cho Cục QLXLVPHC&TDTHPL. Trung tâm Thông tin pháp luật về XLVPHC và theo dõi THPL cũng dự kiến sẽ tuyển dụng thêm 02 viên chức trong năm 2016 để đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

1.1.2. Đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ:

Qua báo cáo của các Bộ, ngành cho thấy, hiện nay, ngoài Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, có thêm Bộ Quốc phòng đã triển khai việc kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí nhân sự để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về XLVPHC²⁹. Còn lại đa số các Bộ, cơ quan ngang Bộ đều chỉ bố trí được từ 01 – 02 chuyên viên kiêm nhiệm thực hiện công tác quản lý THPL về XLVPHC, do đó còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt là đối với việc tham mưu, xử lý những vụ việc liên quan đến nghiệp vụ chuyên sâu.

1.2. Tại các cơ quan tư pháp địa phương:

Qua theo dõi và tổng hợp báo cáo từ các địa phương, tính đến ngày 31/3/2016, đã có 60/63 tỉnh, thành phố thành lập phòng chuyên môn trực thuộc Sở Tư pháp (Phòng QLXLVPHC&TDTHPL) để thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định, tăng thêm 31 địa phương so với báo cáo 06 tháng năm 2015 và 07 địa phương so với báo cáo năm 2015. Còn lại một số ít các địa phương vẫn chưa kiện toàn được bộ máy mà chỉ có thể bố trí cán bộ kiêm nhiệm để thực hiện các nhiệm vụ về XLVPHC do chưa được bổ sung biên chế³⁰. Bên cạnh đó, UBND các tỉnh,

²⁹ Bộ Quốc phòng đã thành lập Phòng Quản lý XLVPHC và phổ biến giáo dục pháp luật để thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác THPL về XLVPHC. Bên cạnh đó, ngày 24/3/2016, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đã ban hành Quyết định số 1111/QĐ-BQP thành lập Ban pháp chế, biên chế cán bộ pháp chế trong Quân đội để giúp lãnh đạo các cơ quan, đơn vị có chức năng xử phạt thực hiện quản lý công tác THPL về XLVPHC.

³⁰ Lai Châu, Phú Thọ, Thanh Hóa.

thành phố cũng đã quan tâm, chỉ đạo UBND cấp huyện và các Sở, ban, ngành cấp tỉnh bố trí nhân sự thực hiện các nhiệm vụ quản lý công tác THPL về XLVPHC thuộc phạm vi quản lý của địa phương và ngành.

2. Về các điều kiện khác bảo đảm thực hiện công tác quản lý XLVPHC

Nhìn chung, các điều kiện bảo đảm cho việc thực hiện quản lý công tác THPL về XLVPHC như kinh phí hoạt động, trang thiết bị, phương tiện làm việc, hệ thống cơ sở dữ liệu, kho lưu trữ...vẫn chưa được các Bộ, ngành, địa phương đảm bảo một cách đầy đủ và đồng bộ. Cụ thể:

2.1. Về phía các Bộ, cơ quan ngang Bộ:

Qua tổng hợp báo cáo công tác THPL về XLVPHC 06 tháng năm 2016, Bộ Y tế, Bộ Công an, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng và Bộ Tài nguyên và môi trường vẫn là các cơ quan thực hiện khá tốt việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để phục vụ công tác THPL về XLVPHC, về cơ bản đáp ứng được nhiệm vụ. Còn lại báo cáo từ hầu hết các Bộ, ngành đều cho thấy nhiệm vụ quản lý công tác THPL về XLVPHC vẫn chưa được bố trí nguồn ngân sách riêng, phải tận dụng những cơ sở vật chất sẵn có.

2.2. Về phía các địa phương:

Qua tổng hợp báo cáo của các địa phương, về cơ bản, trang thiết bị, cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu chuyên sâu, kịp thời, đặc biệt là các phương tiện kỹ thuật, công cụ hỗ trợ để xác định hành vi vi phạm trong những lĩnh vực như môi trường, an toàn thực phẩm, giao thông..., chủ yếu là ở cấp huyện và cấp xã. Tại hầu hết các địa phương, các hoạt động liên quan đến XLVPHC được lồng ghép trong một số hoạt động chuyên môn của từng lĩnh vực cụ thể và sử dụng nguồn kinh phí chi cho hoạt động thường xuyên của mỗi cấp. Tuy nhiên, một vài địa phương đã chủ động bố trí nguồn ngân sách cho các cơ quan chuyên môn hoặc người có thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác THPL về XLVPHC nói chung³¹ và ban hành văn bản quy định chế độ chi, chế độ hỗ trợ trong một số hoạt động cụ thể như quản lý, xử lý tang vật, phương tiện VPHC bị tịch thu; áp dụng BPXLHC đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nói riêng.³²

Như vậy, nguồn tài chính, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác này ở các Bộ, ngành chưa có nhiều biến chuyển so với báo cáo 06 tháng năm 2015 và báo cáo năm 2015 nhưng bước đầu đã có sự quan tâm, đầu tư hơn ở một số địa phương.

³¹ Năm 2016, UBND tỉnh Yên Bái đã phân bổ cho Sở Tư pháp 200 triệu đồng đảm bảo công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản; công tác theo dõi THPL và THPL về XLVPHC; UBND tỉnh Bình Thuận đã ban hành Quyết định số 329/QĐ-UBND ngày 29/01/2016 về kinh phí thực hiện công tác quản lý XLVPHC năm 2016.

³² UBND tỉnh Bình Thuận ban hành Quyết định số 48/2015/QĐ-UBND ngày 19/10/2015 ban hành quy định tỷ lệ (%) khoán chi phí quản lý, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu sung quỹ nhà nước trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh Nghệ An ban hành Quyết định số 07/2016/QĐ-UBND ngày 5/2/2016 về quy định và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chế độ đối với người chưa thành niên, người tự nguyện chữa trị, cai nghiện tại các Trung tâm trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh Nam Định ban hành Quyết định số 07/2016/QĐ-UBND ngày 30/3/2016 ban hành quy định chế độ áp dụng BPXLHC đưa vào CSCNBB, chế độ đối với người chưa thành niên, người tự nguyện chữa trị cai nghiện ma túy, người bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội và tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng.

VI. CÔNG TÁC BÁO CÁO

Về tiến độ báo cáo: Thực hiện Nghị định số 81/2013/NĐ-CP và Thông tư số 10/2015/TT-BTP quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác THPL về XLVPHC và theo dõi tình hình THPL, Bộ Tư pháp đã có Công văn số 1349/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 27/4/2016 đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương gửi Báo cáo định kỳ 06 tháng công tác THPL về XLVPHC. Trước đó, UBND và Sở Tư pháp nhiều địa phương đã chủ động có văn bản hướng dẫn, đôn đốc các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố thực hiện báo cáo theo quy định. Trong khi đó, đối với một số Bộ, ngành, việc triển khai còn chậm và thụ động. Đến ngày 14/6/2016, Bộ Tư pháp mới nhận đủ báo cáo của 63/63 địa phương và 20/20 Bộ, ngành.

Về nội dung báo cáo: Một số Bộ, ngành, địa phương không báo cáo được đầy đủ các chỉ tiêu như yêu cầu tại Thông tư số 10/2015/TT-BTP như nam/nữ; người thành niên/người chưa thành niên; cá nhân/tổ chức. Ngoài ra, đa số các Bộ và một vài địa phương không báo cáo theo biểu mẫu của Thông tư số 10/2015/TT-BTP mà sử dụng mẫu trước đây hoặc không có bảng biểu số liệu³³.

Bên cạnh đó, có 56/63 địa phương và Bộ Công an đã gửi báo cáo Báo cáo sơ kết 02 năm thi hành Nghị định số 111/2013/NĐ-CP theo yêu cầu của Bộ Tư pháp để phục vụ cho việc sửa đổi, bổ sung nghị định này.³⁴

Phần thứ hai

TÌNH HÌNH THỰC THI, ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XLVPHC

I. TÌNH HÌNH VI PHẠM HÀNH CHÍNH

Trên cơ sở Báo cáo của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND địa phương và các cơ quan hữu quan, Bộ Tư pháp đã tiến hành tổng hợp, xử lý các số liệu trong các phụ lục kèm theo và báo cáo các vấn đề chủ yếu trong công tác THPL về XLVPHC 06 tháng đầu năm 2015. Qua đó, có thể thấy tình hình vi phạm hành chính (VPHC) và XLVPHC trên cả nước trong giai đoạn từ 01/10/2015 đến 31/3/2016 như sau:

Thứ nhất, các hành vi vi phạm xảy ra ở hầu hết các lĩnh vực, chủ yếu là trong các lĩnh vực thuế, an ninh trật tự, an toàn giao thông, đất đai, môi trường, an toàn thực phẩm... Nhìn chung tỷ lệ thi hành các quyết định xử phạt khá cao. Tuy nhiên, trong một số lĩnh vực như thi hành án dân sự, thuế, xây dựng... việc các quyết định xử phạt không được thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành diễn ra khá phổ biến.

³³ Ví dụ như Bắc Giang, Đắk Nông, Vĩnh Long, Bộ Văn hóa – Thể thao và Du lịch, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn...

³⁴ Các địa phương không gửi báo cáo sơ kết là Bạc Liêu, Bình Định, Hải Phòng, Hòa Bình, Ninh Bình, Tuyên Quang, Kon Tum.

Thứ hai, số đối tượng bị áp dụng BPXLHC tăng cao, đặc biệt là các BPXLHC do Tòa án nhân dân (TAND) xem xét, quyết định áp dụng. Trong số đó, số đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (CSCNBB) chiếm tỷ lệ lớn nhất, tăng 76% so với cùng kỳ năm 2015 và bằng 80,5% số đối tượng bị áp dụng biện pháp này trong năm 2015.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC XPVPHC

Kết quả công tác XPVPHC từ ngày 01/10/2015 đến 31/3/2016 cụ thể như sau:

1. Số vụ việc vi phạm và số đối tượng bị XPVPHC

- **Tổng số vụ việc vi phạm bị phát hiện: 3.348.063** vụ việc (giảm khoảng 41% so với cùng kỳ năm 2015 và bằng 35% tổng số vụ việc vi phạm bị phát hiện năm 2015)³⁵, trong đó, tổng số vụ việc vi phạm đã được phát hiện theo báo cáo của các Bộ, cơ quan ngang Bộ là **2.056.869** vụ việc, ở các địa phương, tổng số vụ việc vi phạm là: **1.291.194** vụ việc.

- **Tổng số vụ việc vi phạm đã bị xử phạt: 3.249.223** vụ, chiếm 97% tổng số vụ việc vi phạm bị phát hiện, trong đó, tổng số vụ việc vi phạm đã được xử phạt theo báo cáo của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, là **2.030.724** vụ việc; ở các địa phương, tổng số vụ việc vi phạm đã bị xử phạt là: **1.218.499** vụ việc.

- **Số vụ có dấu hiệu tội phạm được chuyển để truy cứu trách nhiệm hình sự: 3.279** vụ, chiếm 0,1% tổng số vụ việc vi phạm bị phát hiện. Trong đó, ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ, số hồ sơ có dấu hiệu tội phạm được chuyển để truy cứu trách nhiệm hình sự là: **1.263** trường hợp, ở các địa phương là: **2.016** trường hợp.

- **Số vụ áp dụng biện pháp thay thế XLVPHC (nhắc nhở) đối với người chưa thành niên: 34.818** vụ, chiếm 1,04% tổng số vụ việc vi phạm bị phát hiện. Ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ, có **22.454** trường hợp áp dụng biện pháp thay thế XLVPHC (nhắc nhở) đối với người chưa thành niên; ở các địa phương, có **12.364** trường hợp áp dụng biện pháp này.

- **Tổng số đối tượng bị xử phạt: 2.974.380** đối tượng, trong đó có **1.709.443** đối tượng theo báo cáo của các Bộ, cơ quan ngang Bộ và **1.264.937** đối tượng theo báo cáo của các địa phương.

2. Kết quả thi hành quyết định XPVPHC

- **Tổng số quyết định XPVPHC đã ban hành: 2.949.945** quyết định, trong đó, theo báo cáo của Bộ, cơ quan ngang Bộ là **1.722.791** quyết định; theo báo cáo của các địa phương là **1.227.154** quyết định.

³⁵ Cuối năm 2014, đầu năm 2015, do chưa có văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn cụ thể về vấn đề tổng hợp số liệu báo cáo nên dẫn đến sự trùng lặp về số liệu giữa báo cáo của UBND cấp tỉnh và báo cáo của các Bộ, ngành. Để tránh sự trùng lặp trong công tác tổng hợp số liệu của báo cáo công tác THPL về XLVPHC của UBND cấp tỉnh với báo cáo công tác THPL về XLVPHC của Bộ quản lý trực tiếp các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tại khoản 3 Điều 5 Thông tư số 10/2015/TT-BTP có quy định cụ thể việc tổng hợp số liệu và gửi về Bộ Tư pháp. Theo đó, đối với các cơ quan được quản lý theo hệ thống ngành dọc (ví dụ: Hải quan, Thuế...) thì số liệu báo cáo được tổng hợp theo ngành dọc và do Bộ quản lý trực tiếp của các cơ quan đó tổng hợp số liệu, gửi Bộ Tư pháp. UBND cấp tỉnh không tổng hợp số liệu của các cơ quan được quản lý theo hệ thống ngành dọc trong báo cáo gửi Bộ Tư pháp. Do vậy, các số liệu thể hiện trong Báo cáo này ít hơn so với các số liệu trong Báo cáo công tác THPL về XLVPHC 06 tháng năm 2015 có thể vì lý do nêu trên.

- **Tổng số quyết định XPVPHC đã thi hành:** 2.734.335 quyết định, chiếm khoảng 93% số quyết định xử phạt đã được ban hành, trong đó theo báo cáo của Bộ, cơ quan ngang Bộ là 1.586.760 quyết định; theo báo cáo của các địa phương là 1.147.575 quyết định.

- **Tổng số tiền phạt thu được:** 2.773.161.221.342 đồng (giảm khoảng 65% so với cùng kỳ năm 2015 và bằng 33% tổng số tiền phạt thu được trong năm 2015), trong đó, tổng số tiền thu được theo báo cáo của các Bộ, cơ quan ngang Bộ là 1.459.733.650.959 đồng; tổng số tiền thu được theo báo cáo của các địa phương là 1.313.427.570.383 đồng.

- **Tổng số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu:** 170.146.433.685 đồng (giảm khoảng 78% so với cùng kỳ năm 2015 và bằng 32% tổng số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu trong năm 2015), trong đó tổng số tiền thu được theo báo cáo của các Bộ, cơ quan ngang Bộ là 24.760.845.350 đồng; tổng số tiền thu được theo báo cáo của các địa phương là 145.385.588.335 đồng.

- **Số quyết định XPVPHC bị cưỡng chế thi hành là:** 2.067 quyết định, chiếm khoảng 0,07% tổng số quyết định xử phạt đã được ban hành, trong đó theo báo cáo của các Bộ, cơ quan ngang Bộ là 1.029 quyết định; theo báo cáo của các địa phương là 1.038 quyết định.

- **Số quyết định hoãn, giảm, miễn thi hành phạt tiền:** 3.589 quyết định, chiếm khoảng 0,12% tổng số quyết định xử phạt đã được ban hành, trong đó theo báo cáo của các Bộ, cơ quan ngang Bộ là 2.411 quyết định; theo báo cáo của các địa phương là 1.178 quyết định.

- **Số lượng quyết định bị khiếu nại, khởi kiện:** 248 vụ, chiếm khoảng 0,09% tổng số quyết định xử phạt đã được ban hành, trong đó số quyết định bị khiếu nại là 213 vụ; số quyết định bị khởi kiện là 35 vụ.

Kết quả công tác XPVPHC được thể hiện cụ thể tại các **Phụ lục số 01** kèm theo Báo cáo này.

III. KẾT QUẢ ÁP DỤNG CÁC BPXLHC VÀ CÁC BIỆN PHÁP THAY THẾ XLVPHC

Tính đến ngày 31/3/2016, Bộ Tư pháp nhận được báo cáo về tình hình áp dụng các BPXLHC của Bộ Công an, TAND tối cao và 63/63 UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Kết quả áp dụng các BPXLHC tại các địa phương trên cả nước như sau:

2.1. Tổng số đối tượng bị đề nghị áp dụng các BPXLHC: 28.212 đối tượng (tăng khoảng 46,5% so với cùng kỳ năm 2015 và bằng 68% số đối tượng bị đề nghị áp dụng các BPXLHC trong năm 2015), trong đó:

- Số lượng đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn (GDTXPTT): 12.552 đối tượng, chiếm khoảng 44,5% tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các BPXLHC;

- Số lượng đối tượng bị đề nghị áp dụng các BPXLHC do TAND quyết định: **15.660** đối tượng, chiếm khoảng 55,5% tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các BPXLHC.

2.2. Tổng số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC: **25.501** đối tượng (tăng khoảng 82,5% so với cùng kỳ năm 2015 và bằng 83% tổng số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC trong năm 2015), trong đó:

- Số lượng đối tượng bị áp dụng biện pháp GDTXPTT theo quyết định của Chủ tịch UBND cấp xã: **11.945** đối tượng; chiếm khoảng 95% số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp này và chiếm khoảng 47% số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC.

- Số lượng đối tượng bị áp dụng các biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng (TGD), đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc (CSGDBB) và đưa vào CSCNBB theo quyết định của TAND cấp huyện: **13.556** đối tượng; chiếm khoảng 87% số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp này và chiếm khoảng 53% số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC.

2.3. Tổng số đối tượng bị áp dụng biện pháp thay thế XLVPHC quản lý tại gia đình đối với người chưa thành niên: **1.533** đối tượng (giảm 58% so với cùng kỳ năm 2015 và bằng 70,5% số đối tượng là người chưa thành niên bị áp dụng biện pháp thay thế XLVPHC quản lý tại gia đình trong năm 2015).

2.4. Tình hình tổ chức thi hành các quyết định áp dụng các BPXLHC do TAND cấp huyện quyết định:

- Số lượng đối tượng đang chấp hành quyết định: **7.093** đối tượng.
- Số lượng đối tượng được giảm thời hạn chấp hành quyết định: **41** đối tượng.
- Số lượng đối tượng được tạm đình chỉ chấp hành quyết định: **34** đối tượng.
- Số lượng đối tượng được miễn chấp hành phần thời gian còn lại: **48** đối tượng.
- Số lượng đối tượng được hoãn chấp hành quyết định: **54** đối tượng.
- Số vụ bị khiếu nại, khởi kiện: **228** vụ, trong đó số vụ bị khiếu nại là **206** vụ, số vụ bị khiếu kiện là **22** vụ.

Kết quả áp dụng các BPXLHC được thể hiện cụ thể tại **Phụ lục số 02** kèm theo Báo cáo này.

2.5. Về việc “tiếp nhận để quản lý, cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý cho người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lập hồ sơ để Tòa án nhân dân xem xét, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” theo Nghị quyết 77/2014/QH13:

Theo Báo cáo của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội³⁶, hiện tại, đã có 26/63 tỉnh, thành phố quyết định thành lập cơ sở xã hội theo Nghị quyết số 98/NQ-CP (tăng thêm 15 địa phương so với cùng kỳ năm 2015). Các cơ sở đã tiếp nhận, quản lý **6.912** người vào cơ sở xã hội (tăng khoảng 26% so với cùng kỳ năm 2015), trong đó: **1.255** người sau khi vào cơ sở đã xác định được nơi cư trú ổn

³⁶ Báo cáo số 34/BC-LĐTBXH ngày 24/5/2016 về công tác THPL về XLVPHC 06 tháng đầu năm 2016.

định và đã đưa họ về địa phương để lập hồ sơ quản lý, giáo dục theo Luật XLVPHC; 241 người không xác định được tình trạng nghiện và được trả về địa phương; 4.145 người được TAND xem xét, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và hiện các cơ sở xã hội đang quản lý để tiếp tục phân loại và làm các thủ tục là 1.271 người.

Phần thứ ba

NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC CHỦ YẾU TRONG THỰC TIỄN THPL VỀ XLVPHC, NGUYÊN NHÂN VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

I. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT

Những khó khăn, vướng mắc trong các quy định pháp luật về XLVPHC, bao gồm những khó khăn, vướng mắc chủ yếu xuất phát từ quy định của Luật XLVPHC (những quy định chưa phù hợp với thực tiễn; những quy định chưa cụ thể, rõ ràng, dẫn đến nhiều cách hiểu và áp dụng khác nhau); những khó khăn, vướng mắc chủ yếu xuất phát từ quy định của các Nghị định quy định chi tiết Luật XLVPHC; những khó khăn, vướng mắc trong các quy định pháp luật về BPXLHC được nêu cụ thể tại **Phụ lục số 03** kèm theo Báo cáo.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN LUẬT XLVPHC VÀ CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN THI HÀNH

1. Các điều kiện bảo đảm thi hành Luật chưa đầy đủ

1.1. Về cơ sở vật chất, kỹ thuật:

Hiện nay vẫn chưa có văn bản hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí cho công tác quản lý và THPL về XLVPHC, do đó các cơ quan, đơn vị còn gặp lúng túng trong việc bố trí ngân sách thực hiện nhiệm vụ này. Bên cạnh đó, các phương tiện kỹ thuật, công cụ hỗ trợ cho việc xác định hành vi vi phạm trong một số lĩnh vực như môi trường, giao thông, vệ sinh an toàn thực phẩm... chưa được đầu tư, trang bị đầy đủ, đặc biệt là ở cấp huyện, cấp xã nên các lực lượng xử phạt gặp khó khăn trong việc phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm hành chính.

1.2. Về tổ chức bộ máy, biên chế:

Các Phòng QLXLVPHC&TDTHPL thuộc các Sở Tư pháp do mới được thành lập (theo Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV) nên còn lúng túng trong triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác THPL về XLVPHC. Bên cạnh đó, Bộ Nội vụ chưa giao bổ sung biên chế cho các địa phương nên chính quyền ở cấp huyện và cấp xã chỉ có thể bố trí cán bộ kiêm nhiệm. Đặc biệt là cán bộ ở cấp cơ sở làm việc chủ yếu theo chế độ hợp đồng nên hay thay đổi, ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả công việc.

Đối với các Bộ, ngành, nhiệm vụ quản lý công tác THPL về XLVPHC được giao cho đơn vị phụ trách pháp chế, tuy nhiên các đơn vị này không bố trí được cán bộ chuyên trách trong khi khối lượng công việc trong lĩnh vực này khá lớn, cả

về xây dựng pháp luật và quản lý Nhà nước. Do đó, việc thực hiện công tác này tại các Bộ, ngành cũng như việc phối hợp với Bộ Tư pháp trong một số trường hợp chưa đảm bảo tính kịp thời và đầy đủ.

Bên cạnh đó, đội ngũ cán bộ tham gia vào công tác theo dõi THPL và quản lý công tác THPL về XLVPHC còn thiếu và yếu; năng lực, trình độ, nhất là khả năng phân tích, dự báo, khả năng tổ chức thực hiện, áp dụng pháp luật của một số bộ phận cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước còn hạn chế.

2. Về công tác kiểm tra, thanh tra

Trên thực tế việc phối hợp thanh tra, kiểm tra của các Bộ, ngành, địa phương khó triển khai thực hiện và chưa phổ biến do chưa có hướng dẫn chung. Bên cạnh đó, chưa có cơ chế hậu kiểm và xử lý trách nhiệm sau thanh tra, kiểm tra nên nhiều trường hợp vi phạm được phát hiện chưa được xử lý triệt để.

3. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ

- Đối với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hiện nay do chưa được đầu tư nhiều ngân sách nên việc tuyên truyền, phổ biến về pháp luật XLVPHC chủ yếu được thực hiện lồng ghép trong chương trình tuyên truyền, phổ biến pháp luật nói chung, việc triển khai nhìn chung chưa được sâu rộng đến nhiều địa bàn và đối tượng.

- Đối với công tác bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, do thiếu đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nên nội dung bồi dưỡng, tập huấn mới chỉ tập trung chủ yếu vào các quy định pháp luật, chưa tập trung nhiều vào các kỹ năng giải quyết các vụ việc cũng như các tình huống phát sinh trong thực tiễn.

4. Việc phối hợp giữa các ngành, cơ quan chức năng trong XLVPHC chưa hiệu quả

- Sự phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ trong công tác xây dựng và hoàn thiện pháp luật về XLVPHC chưa thực sự chặt chẽ, dẫn đến sự trùng lặp, chồng chéo, mâu thuẫn trong các quy định pháp luật về XLVPHC, gây khó khăn trong quá trình thực thi, áp dụng pháp luật của các lực lượng chức năng.

- Công tác phối hợp giữa các ngành, cơ quan chức năng trong XLVPHC còn vướng mắc, bất cập do nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương chưa xây dựng được cơ chế phối hợp trong công tác XLVPHC, đặc biệt là phối hợp trong cung cấp thông tin, quản lý, thanh tra, kiểm tra, áp dụng các BPXLHC..., dẫn đến sự chậm trễ trong quá trình thực thi, áp dụng pháp luật về XLVPHC.

5. Về việc báo cáo, thống kê

Ở một số ngành, đề cương, biểu mẫu số liệu và thời điểm lấy số liệu khác so với quy định tại Thông tư số 10/2015/TT-BTP, điều này gây khó khăn cho công tác xây dựng báo cáo, tổng hợp số liệu với mức độ chính xác tương đối. Các Bộ, ngành, địa phương vẫn còn gặp lúng túng trong việc tổng hợp số liệu theo các chỉ tiêu tại các biểu mẫu của Thông tư số 10/2015/TT-BTP, đặc biệt là ở cấp cơ sở, ví dụ như cách xác định vụ việc vi phạm trong trường hợp một đối tượng vi phạm có nhiều hành vi vi phạm bị xử phạt... Bên cạnh đó, hiện nay việc thống kê số liệu

còn được thực hiện bằng cách thủ công, do đó khó đảm bảo số liệu được đầy đủ, chi tiết như yêu cầu, việc tổng hợp số liệu cũng mất nhiều thời gian.

III. NGUYÊN NHÂN CỦA NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

Công tác THPL về XLVPHC trong 06 tháng đầu năm 2016 mặc dù được các Bộ, ngành, địa phương triển khai một cách bài bản, thống nhất theo quy định của Luật XLVPHC nhưng vẫn còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc này có thể khái quát, đánh giá cụ thể như sau:

Thứ nhất, số lượng các văn bản quy phạm pháp luật về XLVPHC lớn, nhiều nội dung khó, phức tạp. Trong khi đó, cán bộ thực hiện nhiệm vụ quản lý THPL về XLVPHC tại nhiều Bộ, ngành, địa phương chưa được đào tạo kiến thức, kỹ năng chuyên sâu về xây dựng pháp luật về XLVPHC, quản lý công tác THPL về XLVPHC và xử phạt, áp dụng các BPXLVPHC, do đó phần nào ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ công việc. Bên cạnh đó, các cơ quan chuyên môn ngoài Sở Tư pháp chưa nhận thức được tầm quan trọng của công tác theo dõi THPL về XLVPHC.

Thứ hai, dân cư ở nhiều vùng, khu vực có trình độ dân trí thấp, ít hiểu biết pháp luật, điều kiện kinh tế khó khăn. Đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, điều kiện giao thông đi lại khó khăn, địa bàn rộng; phong tục, tập quán của một bộ phận đồng bào các dân tộc trên địa bàn tỉnh còn lạc hậu. Bên cạnh đó, ý thức chấp hành pháp luật về XLVPHC của người dân chưa cao.

Thứ ba, kinh phí phục vụ cho công tác XLVPHC còn hạn chế, do đó công tác quản lý THPL về XLVPHC chưa đồng bộ và hiệu quả trên toàn quốc; các hoạt động triển khai thi hành pháp luật về XLVPHC chưa thực sự kịp thời, đầy đủ, đáp ứng nhiệm vụ được giao và nhu cầu thực tế trong quản lý công tác THPL về XLVPHC của ngành, lĩnh vực, địa phương.

Thứ tư, hiện nay Chính phủ và các Bộ, ngành có liên quan chưa ban hành văn bản hướng dẫn về việc xây dựng, quản lý và sử dụng cơ sở dữ liệu về XLVPHC; quản lý và sử dụng kinh phí trong quản lý công tác THPL về XLVPHC; công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra về XLVPHC, do đó các địa phương chưa có cơ sở để áp dụng và triển khai thực hiện trên thực tế một cách đồng bộ.

Thứ năm, các quy định của pháp luật về XLVPHC có tầm ảnh hưởng rộng, liên quan đến nhiều cơ quan, lĩnh vực, tác động trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, cần sự phối hợp chặt chẽ giữa các bên liên quan. Trong khi đó, thời gian vật chất dành cho việc ban hành một văn bản chỉ từ 06 tháng đến 01 năm.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Việc xây dựng và hoàn thiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

1.1. Đối với Luật XLVPHC:

- Về một số vấn đề Luật quy định chưa phù hợp với thực tiễn: Hiện nay, Luật XLVPHC mới được triển khai thi hành được gần 03 năm đối với các quy định về

XPVPHC, hơn 02 năm đối với quy định về việc áp dụng các BPXLHC do TAND xem xét, quyết định. Do đó, Bộ Tư pháp đề xuất việc tổng hợp các vấn đề vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thi hành Luật XLVPHC sẽ tiếp tục được thực hiện và sẽ tiến hành sơ kết 03 năm thực hiện Luật vào đầu năm 2017 (thời điểm tròn 03 năm triển khai thực hiện các quy định về việc áp dụng các BPXLHC do TAND xem xét, quyết định).

- Về một số vấn đề Luật quy định chưa rõ, dẫn đến nhiều cách hiểu và áp dụng khác nhau: Đề nghị Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành nghị quyết hoặc Chính phủ sửa đổi, bổ sung, ban hành mới nghị định để hướng dẫn cụ thể.

1.2. Đối với Nghị định số 81/2013/NĐ-CP:

Hiện nay Bộ Tư pháp – cơ quan được giao chủ trì soạn thảo dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 81/2013/NĐ-CP đã ban hành Quyết định thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập³⁷. Theo đó, các quy định của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP sẽ được nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn thi hành pháp luật về XLVPHC trên cơ sở bảo đảm sự phù hợp và thống nhất với Luật XLVPHC và các quy định của pháp luật có liên quan.

Theo chương trình công tác của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP sẽ được trình Chính phủ vào tháng 08/2016. Tuy nhiên đây là một văn bản có nhiều nội dung khó và phức tạp, cần nhiều thời gian để tổng kết, đánh giá, nghiên cứu và lấy ý kiến của các bên có liên quan. Do đó Bộ Tư pháp kính đề nghị Chính phủ xem xét lùi thời gian ban hành Nghị định này vào quý IV năm 2016³⁸.

1.3. Đối với các Nghị định khác quy định chi tiết thi hành Luật XLVPHC:

- Đề nghị các Bộ, ngành tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp rà soát các nghị định XPVPHC thuộc phạm vi quản lý của mình để phù hợp với Bộ luật Hình sự 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự 2015, đảm bảo hoàn thành việc rà soát trước thời điểm các văn bản này có hiệu lực thi hành theo Nghị quyết số 44/2016/QH13³⁹. Bên cạnh đó, đề nghị các Bộ, ngành, địa phương thường xuyên cập nhật các văn bản pháp luật mới ban hành để kịp thời đề xuất, tham mưu Chính phủ sửa đổi, bổ sung các nghị định hướng dẫn Luật XLVPHC có liên quan, bảo đảm phù hợp với Hiến pháp và các quy định của pháp luật nội dung cũng như yêu cầu của thực tiễn, tạo cơ sở pháp lý bảo đảm cho công tác THPL về XLVPHC được thực hiện thống nhất, đồng bộ và có hiệu quả trong phạm vi cả nước.

³⁷ Quyết định số 564/QĐ-BTP ngày 01/4/2016.

³⁸ Về vấn đề này, Bộ Tư pháp đã có 1895/BTP-VP ngày 08/6/2016 gửi Văn phòng Chính phủ về việc đề nghị điều chỉnh chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2016.

³⁹ Nghị quyết số 44/2016/QH13 ngày 29/6/2016 về việc lùi hiệu lực thi hành của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 và bổ sung dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 vào chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2016, theo đó, lùi hiệu lực thi hành của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 từ ngày 01/7/2016 đến ngày Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 có hiệu lực thi hành.

- Đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ tăng cường việc phối hợp trong quá trình xây dựng và sửa đổi, bổ sung các nghị định XPVPHC để tránh trường hợp các quy định có sự chồng chéo, mâu thuẫn, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật. Bên cạnh đó, đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ chưa thực hiện việc phân định thẩm quyền xử phạt của các lực lượng chức năng trong các nghị định XPVPHC hiện hành thuộc phạm vi quản lý của mình khẩn trương rà soát và đề xuất Chính phủ quy định cụ thể trong các nghị định sửa đổi, bổ sung, thay thế.

- Đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ nghiên cứu kỹ những khó khăn, vướng mắc được nêu trong **Phụ lục số 03** của Báo cáo này liên quan đến phạm vi quản lý của Bộ, ngành mình để đề xuất Chính phủ phương án sửa đổi, bổ sung kịp thời.

- Đề nghị Chính phủ chỉ đạo việc xây dựng và ban hành các nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực nội vụ, tôn giáo, lãnh sự, thi đua – khen thưởng... để kịp thời điều chỉnh các hành vi vi phạm phát sinh trong các lĩnh vực này.

2. Việc triển khai công tác THPL về XLVPHC

2.1. Các điều kiện đảm bảo thi hành luật:

- Đề nghị Bộ Nội vụ tham mưu cho Chính phủ hướng dẫn cụ thể việc bổ sung chỉ tiêu biên chế để thực hiện chức năng quản lý nhà nước về XLVPHC ở địa phương, đặc biệt là ở cấp cơ sở.

- Đề nghị Bộ Tài chính khẩn trương ban hành Thông tư quy định việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho hoạt động quản lý XLVPHC để các Bộ, ngành, địa phương có cơ sở bố trí ngân sách, đảm bảo thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao.

- Các địa phương cần có cơ chế thích hợp cho việc xây dựng các cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở cai nghiện tại các địa phương và chú trọng đầu tư cơ sở vật chất cho các cơ sở này nhằm tạo điều kiện cho người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc lưu trú trong thời gian chờ quyết định của TAND.

2.2. Công tác thanh tra, kiểm tra:

- Đề nghị Chính phủ sớm xây dựng, ban hành nghị định về công tác kiểm tra, phối hợp thanh tra, trong đó có quy định xử lý việc thực hiện kết luận sau thanh tra, kiểm tra. Bên cạnh đó, cần quy định cụ thể cơ chế giám sát trong XLVPHC của các cơ quan, ban, ngành nhằm kịp thời phát hiện những thiếu sót trong quá trình thực hiện và phương án xử lý trách nhiệm của người có thẩm quyền vi phạm chế độ công vụ trong việc thực thi pháp luật về XLVPHC nhằm hạn chế và không để xảy ra những quyết định xử lý hành chính làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

- Đề nghị các Bộ, ngành địa phương quan tâm, chú trọng hơn đến công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra về XLVPHC, đặc biệt là đối với những vụ việc phức tạp có tính chất liên ngành nhằm đảm bảo công tác kiểm tra, thanh tra được chính xác và mang lại hiệu quả cao.

2.3. Công tác tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ pháp luật về XLVPHC:

Các Bộ, ngành, địa phương tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến Luật XLVPHC và các văn bản hướng dẫn thi hành đến mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt là đa dạng, phong phú hơn về hình thức để phù hợp với các nhóm đối tượng. Nội dung tập huấn, bồi dưỡng pháp luật về XLVPHC cần chú trọng hơn về chất lượng bên cạnh số lượng, vừa phải đảm bảo tính khái quát, vừa phải lưu ý giải quyết các tình huống có thể phát sinh và các vấn đề vướng mắc trong thực tiễn áp dụng pháp luật.

2.4. Công tác báo cáo, thống kê:

Các Bộ, ngành, địa phương cần quan tâm tổ chức đào tạo, tập huấn về việc áp dụng Thông tư số 10/2015/TT-BTP quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác THPL về XLVPHC và theo dõi tình hình THPL, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác thống kê số liệu về XLVPHC để nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác báo cáo, thống kê.

Trên đây là Báo cáo của Bộ Tư pháp về công tác THPL về XLVPHC 06 tháng đầu năm 2016, xin kính trình Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để báo cáo);
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình (để báo cáo);
- Bộ trưởng Lê Thành Long (để báo cáo);
- Ủy ban Pháp luật Quốc hội (để phối hợp);
- Tòa án nhân dân tối cao (để phối hợp);
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao (để phối hợp);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ (để phối hợp);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để phối hợp);
- Lưu: VT, Cục QLXLVPHC&TDTHPL (2b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

(đã ký)

Đinh Trung Tụng